



AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP

DIOCESE OF: Baton Rouge, LA

IV #: 129005

DATE FILED: March 25, 1997

SECTION I:

When filing this Affidavit for the following relative(s) still in Vietnam to come to the United States under the Orderly Departure Program (ODP):

<u>NAME AND A.K.A.</u> (underline family name)	<u>SEX</u>	<u>PLACE/DATE OF BIRTH</u> (If known)	<u>RELATION TO YOU</u>	<u>ADDRESS IN VIETNAM</u>
<u>NGUYEN DUY DZIEM</u>	<u> </u>	<u>NINH THUAN VIET NAM</u> <u>11-14-1968</u>	<u>daughter</u>	<u>35 LeLoi, TRA VINH</u> <u>VIET NAM</u>

SECTION II:

Full name	<u>NGUYEN THANH NUOI</u>	Alien Number (if applicable)	<u>A74-477-365</u>
and A.K.A.		Your U.S. Immigration Status	
Date of birth	<u>05-01-46</u>	(Check one)	
Place of birth	<u>NINH THUAN</u>	() U.S. Citizen: Certificate #	
Include country)	<u>VIET NAM</u>	(X) Permanent Resident	
Current address		() Refugee	
	<u>Baton Rouge, LA</u>	() Asylee	
	<u>U.S.A.</u>	() Other (Please explain)	
Phone number (Home)		Your Original Case Number:	<u>V-101777</u>
(Work)			
Country of first asylum	<u>U.S.A.</u>		
Date you arrived in the U.S.	<u>02-22-95</u>		
Social Security Number			
Agency through which you came to the United States		<u>U.S.C.C.</u>	

Have filed an I-130 (Immigrant Visa Petition) for each of my relatives mentioned above prior to submitting this affidavit Yes X
yes, date submitted: and date approved:

YOU MUST INCLUDE A COPY OF BOTH SIDES OF YOUR I-94 OR YOUR PERMANENT RESIDENT ALIEN CARD (I-151, GREEN CARD). WITHOUT THESE DOCUMENTS, YOUR AFFIDAVIT IS NOT VALID.

If you are filing this affidavit for persons in Vietnam who are eligible for ODP as former U.S. employees, persons closely associated with U.S. efforts prior to 1975, political prisoners, or Amerasians, please complete the information in Sections III and IV.

SECTION III:

The following are persons in Vietnam known to me and who may be eligible to enter the U.S. as a former U.S. government employee or associate to the U.S., political prisoner or Asian American.

<u>NAME OF PRINCIPAL APPLICANT</u>	<u>PLACE/DATE OF BIRTH</u>	<u>RELATION (IF ANY)</u>	<u>ADDRESS IN VIETNAM</u>

DESCRIPTION OF PAST ASSOCIATION (of applicant)

U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE:

U.S. Government Agency: _____ Last Title/Grade: _____
Name/Position of Supervisor: _____

EMPLOYEE OF AMERICAN COMPANY OR ORGANIZATION:

U.S. Company, Contractor, Agency, Organization or Foundation: _____
Last Title/Grade: _____ Name/Position of Supervisor: _____

EMPLOYEE OF VIETNAMESE GOVERNMENT (prior to 1975):

Ministry or Military Unit: National Police/VINH BINH Last Title/Grade: first Lieutenant
Name/Position of Supervisor: _____

FORMER ASSOCIATE OF U.S. AND INTERED IN RE-EDUCATION CAMP:

Was time spent in re-education camp? Yes X No _____ Date: From 04-30-75 To 09-04-80

FORMER STUDENT IN U.S. OR ABROAD UNDER U.S. GOVERNMENT SPONSORSHIP:

School _____ Location _____
Type of Degree or Certificate _____
Date of Employment or Training: From (month/year) _____ To (month/year) _____

ASIAN AMERICANS:

Single _____ Married _____ Male _____ Female _____
Full Name of the Mother: _____ Address: _____
Full Name of the U.S. Citizen Father: _____
His current address: _____

SECTION IV:

NAMES OF DEPENDENT/ACCOMPANY RELATIVES

DATE OF BIRTH

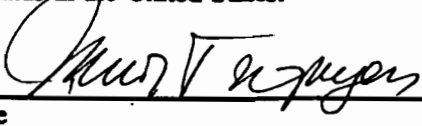
RELATIONSHIP TO P.A.

NGUYEN DIEU VAN THY	11-16-1970	sister
NGUYEN DIEU HUYEN VY	11-01-1971	sister
_____	_____	_____
_____	_____	_____
_____	_____	_____
_____	_____	_____
_____	_____	_____
_____	_____	_____

SECTION V: ADDITIONAL INFORMATION

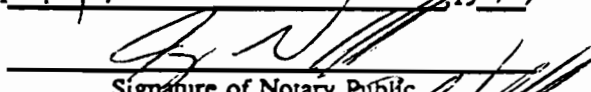
SECTION VI: NOTARIZED SIGNATURE OF APPLICANT

I swear that the above information is true to the best of my knowledge, and understand that any false statement could jeopardize my immigration status in the United States.


Your Signature

Stamp or Seal of Notary

Subscribed and sworn to me before this 1 day
of April 1977


Signature of Notary Public
My commission expires: _____

SECTION VII: AGENCY REPRESENTATIVE WHO ASSISTED IN PREPARING THIS AFFIDAVIT

Print Name Legibly _____ Signature _____

Name: NGUYEN THANH NUOI

Address: _____

Baton Rouge, LA

U.S.A.

Telephone: _____

Date: March 25, 1997

Mr. Dewey Pendergrass, Director
Orderly Departure Program
Box 58 - American Embassy
APO AP 96546

RE#: _____

IV#: 129005 V# 101777

HO#: 30/650

Dear Mr. Pendergrass:

I am writing on behalf of my (son, daughter, children),

NGUYEN DUY DZIEM	DOB: ^{nov 14} 1968	daughter SON
------------------	-----------------------------	-------------------------

NGUYEN DIEU VAN TH V	DOB: ^{Nov 16} 1970	daughter
----------------------	-----------------------------	----------

NGUYEN DIEU HUYEN VY	DOB: ^{Nov 01} 1971	daughter
----------------------	-----------------------------	----------

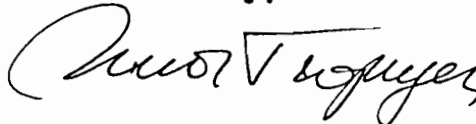
I believe that (his, her, their) status under the eligibility guidelines of the Orderly Departure Program (ODP) is affected by the McCain Amendment of the 1997 Foreign Operation Act which restores eligibility to the unmarried over-21 sons and daughters of the former Vietnamese political prisoners.

I request that ODP check the case(s) according to the case numbers provided above and confirm for me that the son(s) or daughters(s) listed above are eligible and part of the group that ODP is now contacting to invite to interview. If a new letter of introduction has already been sent, I would appreciate knowing the date it was sent and to what address in Vietnam. That will help me ensure it arrives.

I appreciate that your office is busy with many cases, but my family and I are equally anxious to ensure that the case of our children be reconsidered under the new law before their eligibility expires.

On behalf of my family, I thank you for your help in this matter.

Sincerely,



cc: FVPPA, Falls Church, VA
"For Information and Follow-up"

McCain Family Verification Form

NOV 12 1996

To: ODP/OPU/Hopkins Fax: 662-287-2337

From: MIGRATION AND REFUGEE SERVICES
OF BATON ROUGE, LA

Date: R D C

Parent's
Name / DOB:

NGUYEN, THANH NUOI

Date of ODP
Interview:

06/07/94

V-Number: 101777

Address in
U.S.:

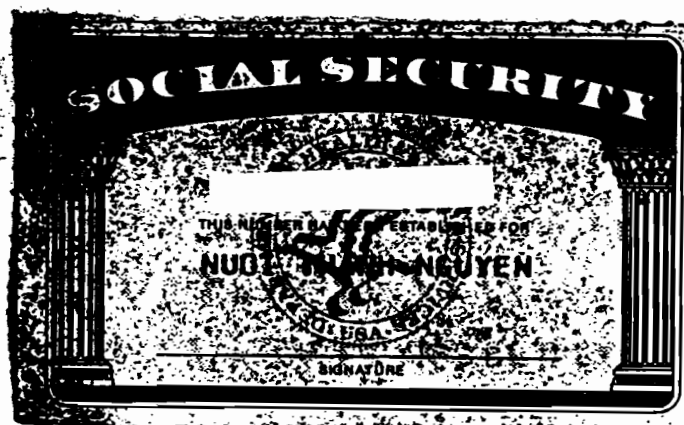
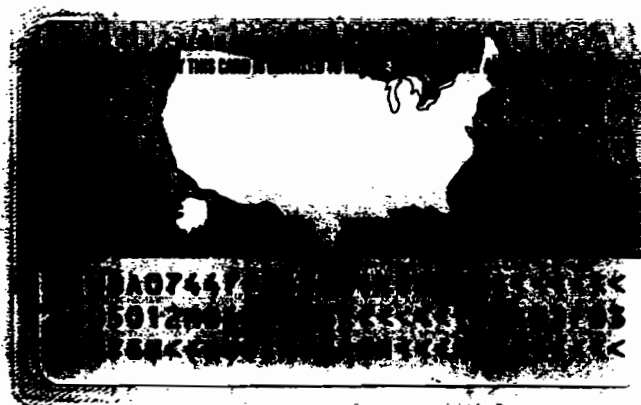
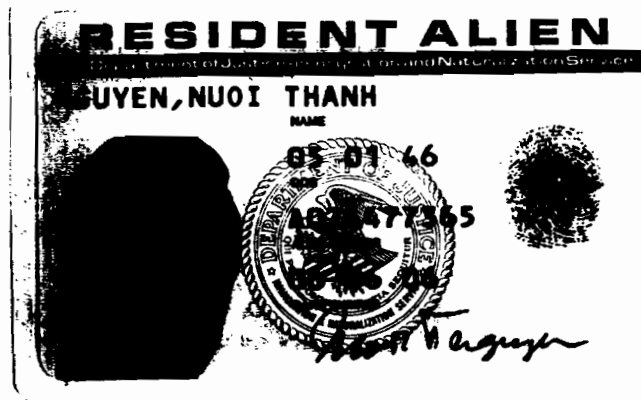
DOB : 05-01-46

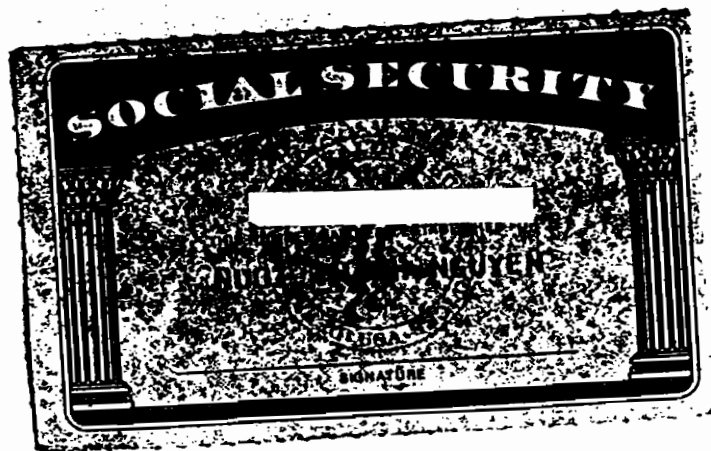
IV-Number: 0129005

BATON ROUGE, LA

Volag: USCC:BATON ROUGE, LA

Children in Vietnam DOB	Address in Vietnam	Marital Status	Date of Marriage	Spouse's Name and DOB	Children's Names and DOB's
11/14/68 NGUYEN, DZIEM DUY	35 LE LOI TRA VINH (city) TRA VINH (province), VIETNAM	S	N/A	N/A	N/A
11/16/70 NGUYEN, VAN THY	SAME AS ABOVE	S	N/A	N/A	N/A
11/01/71 NGUYEN HUYEN-VY	SAME AS ABOVE	S	N/A	N/A	N/A





H/C: 12320 cate eve
BR LA. 709.5
d/c: 22/2/95
*

Baton Rouge. 6/30/97.

Kính gửi

Hội Gia đình tù nhân Chính trị Việt Nam
(FVPPA)

Tên: Nguyễn Ngọc Hào H30-650.

IV # 129005 - V # 101777. file N° 364-667.

Interview 07. June 94.

Kính thư này kính nhờ quý hội giúp đỡ
cho gia đình tôi - tôi p/v bị bắt tại 03 tỉnh
Cà. Tiên. Di. t. Với bút phê: "Not part of household
of father".

Trong 2 ngày tháng tôi p/vấn - Các gia đình chỉ
tôi gặp rất nhiều khó khăn tại p/đoàn p/vấn.
Trong khu tôi ở gần miền Trung vào 87. rất cực
khó đối với dân nghèo như tôi - nhà của
tôi khá bán "đi" nhân tiền trước "đi phụng" vấn
Nếu ở đây bị bắt nhà tôi mất 2!

Do đó - Aunt phải Cam lòng chịu sự ra
đi - Rồi khước rai sau - Tự nhiên - đến từ
tên Cá nhân tôi khước rai ở TL thì, ở đây
tên là - như tên hội USCC Blouge - (hà lại
gặp vào từ chính Mc Cam hơn 5 bị bắt luôn.
Hôm nay đọc báo VNTP thấy tin tức của Hội
tôi với viết thư này để được hội giúp đỡ.

Tôi xin hồ sơ về hoàn cảnh tôi + H/Ss di cư
- Cải tạo về năm 1980 - đến 1981 tôi vào nhà họ
Khánh - 103 + 3 con. (Đầu tiên 3 H/Khánh) tại TP. Trà Vinh.

* Đầu 18-4-90. tôi phải ly hôn với vợ tại TP. Trà Vinh.
(kết ly hôn)

* 19-11-90. tôi kết hôn với 2 tại Ninh Thuận.
về ở tại nhà vợ, qua 2 giai đoạn Tam Trại; 10-11-90.

Ngày 14-8-91. (Đầu tiên)

lúc này - tôi lập H/Ss xin xuất cảnh với:

Vợ + 2 con về dưới 18^t + 3 con tôi. = 7 ng.

- 03 con tôi lúc lập H/Ss có giấy ủy quyền của mẹ cho theo đi

- Hồ sơ từ năm 81 tôi cải tạo về đến lúc ly hôn

* Đầu 10-6-92. Vợ lớn tôi chỉ thích giao 3 con
tại TP. Trà Vinh để theo cha x/cả về chỉ tranh chấp.

(Đầu tiên 3 con).

* Sau lệnh giao con của tòa án - 03 đứa con

về ở với tôi trước tại: a - tại TP. 22-6-92. và

ngày 26-8-93. (Đầu tiên cũng ở TP. Trà Vinh và H/K
của tôi).

Ngày 07-7-94 tôi vào phòng vấn bị bác 3 con
với lý do như đã nói. Đây với tôi này, tôi biết đây
đây là câu chuyện giúp tôi cho gia đình tôi -

Tôi biết đây là chuyện. Xin đây tôi như với đây
biết ở của tôi.

Kết thúc.
Vợ thanh xuân.

THE IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE
OF THE UNITED STATES OF AMERICA

Dear/Kính gửi:

(ODP applicant/Tên người đăng đơn)

IV#

Nguyen Dien Huynh Vy + Thy + Dzien
H30-650

- 1) ☒ We regret we are unable to approve your application for refugee resettlement admission to the United States.

To be resettled in the United States as a refugee, an applicant must meet the statutory definition of refugee contained in section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA), as amended. Refugee status can be approved only if the applicant establishes a credible claim of persecution or a well-founded fear of persecution on account of race, religion, nationality, membership in a particular social group, or political opinion. Additionally, all applicants for refugee status in the United States must establish that they are not precluded from entry into the United States under other sections of law.

During your interview with an officer of the United States Immigration and Naturalization Service (INS), your claim to having been persecuted or having a well-founded fear of persecution was reviewed. At that time, you were given the opportunity to present evidence, documentation, and/or an accumulation of detail through verbal testimony of the events or circumstances that support your claim of persecution or a well-founded fear of persecution. After carefully reviewing your account of these events and surrounding circumstances, it has been determined that you do not qualify for refugee status.

- 2) ☐ You may be eligible for Public Interest Parole (see attached letter).

- 3) ☐ We are unable to approve your application for resettlement in the United States under the Public Interest Parole program because you do not meet the criteria indicated below:

3a) ☐ Married sons and daughters (of former re-education camp detainees who are eligible as refugees) must have approved petitions filed on their behalf, or on behalf of their spouse, by a sibling or closer relation who is currently residing in the United States, who is willing to pay transportation costs, and who demonstrates that he/she has the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

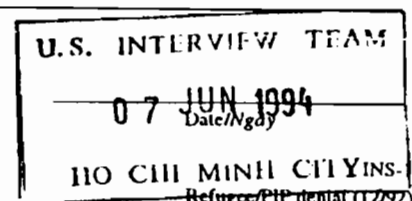
3b) ☐ Former US government or private company employees who are not eligible for refugee status may be considered for public interest parole only if they have siblings or closer relations currently residing in the United States who are willing to pay transportation costs and demonstrate that they have the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3c) ☐ Unmarried children of former US government or private company employees who are approved as Public Interest Parolees are allowed to accompany their parents to the United States only if the children are under the age of twenty-one.

3d) ☒ *not part of household of father*

H. B. Green
Officer of the U.S. Immigration and Naturalization Service
Viện Chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch Hoa Kỳ

Applicant Copy



1
CỘNG-HÒA XÃ-HỘI CHỦ-NGHĨA VIỆT-NAM

Mẫu số : NK 14-a

Tỉnh, thành - phố :

Thị-xã, khu phố, thành phố :

SỔ
ĐĂNG KÝ TẠM TRÚ

(Dùng cho hộ gia đình ở thành thị)

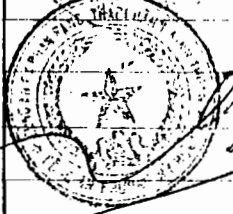
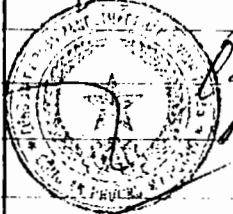
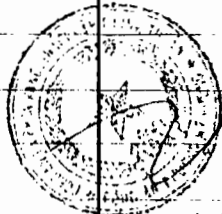
Họ và tên chủ hộ : Phạm Thị Hoa

Địa chỉ : Tổ dân phố 5 Ấl Thượng
Phanrang - xã An

Đón CAND :

SỐ thứ tự	HỌ VÀ TÊN người tạm trú	TUỔI	ĐỊA CHỈ người tạm trú
1	2	3	4
1	Nguyễn Châu Thuận	44	36 Lê Lợi TX IV / C Long
2	Nguyễn Thị Hồng	39	122/50 Trần Hưng Đạo Hố chui Mũi
3	Nguyễn Duy Diễm	24	35 Lê Lợi Trà Vinh
4	Nguyễn Diên Văn Thủy	22	nt
5	Nguyễn Diên Huyền Vy	21	nt
1	Nguyễn Duy Diễm	25	35 Lê Lợi Trà Vinh
2	Nguyễn Diên Văn Thủy	23	nt
3	Nguyễn Diên Huyền Vy	22	nt

Tờ, số : ... / ...

Số giấy CM giấy CNCC	THỜI GIAN TẠM TRỪ		Dấu chữ ký của cán bộ đăng ký hoặc kiểm tra ghi nhận
	Ngày đến	Ngày đi	
5	6	7	
33090736	10/11/90	không	
0205016888	23.12.91.	25/1/92	
330190761			
330719076	22/6/92	không	
334001694	22/6/92		
330983467	22/6/92		
330719076	2/07/93	không	
334001694	"		
330983467	"		

Tờ, số : 02

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN người tạm trú	TUỔI	ĐỊA CHỈ người tạm trú	Số giấy CM giấy CNCC	THỜI GIAN TẠM TRÚ		Dấu chữ ký của cán bộ đăng ký hoặc kiểm tra ghi rõ ngày tháng năm
					Ngày đến	Ngày đi	
1	2	3	4	5	6	7	8
1	Nguyễn Duy Liêm	25	Số 35 Lê Lợi T. Vinh.	330719076	1/6/93	1/6/93	1/6/93
2	Nguyễn Diệu Vân Thy	23	nt	334001694	nt		
3	Nguyễn Diệu Huyền Vy	22	nt	330983467	nt		
1	Nguyễn Duy Liêm	26	Số 35 Lê Lợi T. Vinh.	330719076	20-12-93	1/6/93	1/6/93
2	Nguyễn Diệu Vân Thy	24	nt	334001694	nt		
3	Nguyễn Diệu Huyền Vy	23	nt	330983467	nt		

PHÒNG CÔNG TÌNH N. N. SỐ 1
TỈNH NINH THUAN
CHỨNG KHẨN S. Y. D. N. CHÍNH
QUYỀN L. C. 05.629.114868
M. 17. 17. 09. 11. 194



Trần Văn Văn Văn Văn

(2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUAN

**SỔ HỘ KHẨU
GIÁ ĐÌNH**

Họ và tên chủ hộ: *Phạm Thị Hòa*
Số nhà, ngõ, hẻm:
Đường phố, xóm, ấp: *Đám B. H. 2*
Phường, xã, thị trấn: *Mỹ Hương*
Huyện, thị xã: *Phước Ninh*

VIỆT NAM
Tháng 5 năm 1994
Trưởng Công an P. R. T. C.
(Họ tên, chức vụ, cấp bậc ký tên đóng dấu)

[Signature]

Số Hộ số hộ: *11.20.5*

SỐ Mẫu số NK3a

Họ và tên NGUYỄN ĐIỀU VĂN THY
 Bì danh (Tên thường gọi)
 Ngày sinh 16/11/1970 Nam, Nữ
 Nơi sinh Căn Cối P.R.T.C
 Nguyên quán Căn Cối Phan Rang
 Dân tộc Kinh Tôn giáo
 Nghề nghiệp Buôn bán
 Nơi làm việc
 Giấy CMND số 33.400.16.94
 Ngày cấp 5/5/1993 Nơi cấp Trà Vinh
 Chuyển đến ngày 26/8/1993
 Nơi thường trú trước khi chuyển đến
 Trà Vinh Cửu Long
 Ngày... tháng... năm...
 Trưởng Công an

Chuyển đi ngày
 Nơi chuyển đến
 Trưởng công an

Họ và tên NGUYỄN ĐIỀU HUYỀN VY
 Bì danh (Tên thường gọi)
 Ngày sinh 01/11/1971 Nam, Nữ
 Nơi sinh Bảo Sơn Huyện Hồng Lam P.R.
 Nguyên quán Căn Cối Phan Rang
 Dân tộc Kinh Tôn giáo
 Nghề nghiệp Buôn bán
 Nơi làm việc
 Giấy CMND số 33.098.34.67
 Ngày cấp 12/12/1987 Nơi cấp Cửu Long
 Chuyển đến ngày 26/8/1993
 Nơi thường trú trước khi chuyển đến
 Trà Vinh Cửu Long
 Ngày... tháng... năm...
 Trưởng Công an Phan Rang T.C

Chuyển đi ngày
 Nơi chuyển đến
 Trưởng công an



12/1/87. TÔ NGỌC ĐỨC

QUAN HỆ VỚI CHỦ HO:

Con

5

Họ và tên: TAÀN THỊ TRANG THAO
 B. danh (Tên thường gọi):
 Ngày sinh: 16/8/1981 Nam, Nữ
 Nơi sinh: Thanh Sơn BV Phan Rang
 Nguyên quán: Kinh Dinh PRTC
 Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Phật
 Nghề nghiệp: Học sinh
 Nơi làm việc:
 Giấy CMND số:
 Ngày cấp: Nơi cấp:
 Chuyển đến ngày: 30/6/1990
 Nơi thường trú trước khi chuyển đến: Thanh Sơn

Ngày... tháng... năm...

Trưởng Công an

Chuyển đi ngày

Nơi chuyển đến

Trưởng công an

QUAN HỆ VỚI CHỦ HO:

Chồng

6

Họ và tên: NGUYỄN THANH NÚO
 B. danh (Tên thường gọi):
 Ngày sinh: 01/5/1946 Nam, Nữ
 Nơi sinh: Đã tại PRTC
 Nguyên quán: Đã tại PRTC
 Dân tộc: Kinh Tôn giáo:
 Nghề nghiệp: Chở của
 Nơi làm việc: Phan Rang
 Giấy CMND số: 330907308
 Ngày cấp: 31/8/1990 Nơi cấp: Bình Long
 Chuyển đến ngày: 14/8/1991
 Nơi thường trú trước khi chuyển đến: Biển Vĩnh Bình Long

Ngày... tháng... năm...

Trưởng Công an

Chuyển đi ngày

Nơi chuyển đến

Trưởng công an

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ

Con

7

Họ và tên NGUYỄN THANH TRUNG

Bí danh (Tên thường gọi)

Ngày sinh 20/7/1993 Nam, Nữ

Nơi sinh Bình Định Phan Rang

Nguyên quán Tân Cai PR.T.C

Dân tộc Kinh Tôn giáo

Nghề nghiệp

Nơi làm việc

Giấy CMND số

Ngày cấp Nơi cấp

Chuyển đến ngày 26/7/1993

Nơi thường trú trước khi chuyển đến

Ngày... tháng... năm...

Trưởng Công an

Chuyển đi ngày

Nơi chuyển đến

Trưởng công an

8

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ

Con

Họ và tên NGUYỄN DZUY DZIEN

Bí danh (Tên thường gọi)

Ngày sinh 14/11/1968 Nam, Nữ

Nơi sinh Bình Định Phan Rang

Nguyên quán Tân Cai Phan Rang

Dân tộc Kinh Tôn giáo

Nghề nghiệp Lửa xe

Nơi làm việc

Giấy CMND số 330719076

Ngày cấp 21/6/1984 Nơi cấp Cửu Long

Chuyển đến ngày 26/8/1993

Nơi thường trú trước khi chuyển đến

Trà Vinh Cửu Long

Ngày... tháng... năm...

Trưởng Công an

Chuyển đi ngày

Nơi chuyển đến

Trưởng công an

Họ và tên TRẦN THỊ XUÂN THU
 Bì danh (Tên thường gọi)
 Ngày sinh 21/4/1974 Nam, Nữ
 Nơi sinh Bến Tre Phan Rang
 Nguyên quán Kinh Dinh
 Dân tộc Kinh Tôn giáo Phật
 Nghề nghiệp
 Nơi làm việc
 Giấy CMND số
 Ngày cấp Nơi cấp
 Chuyển đến ngày 30/6/1990
 Nơi thường trú trước khi chuyển đến Thanh Sơn

Ngày... tháng... năm...

Trưởng Công an

Chuyển đi ngày

Nơi chuyển đến

Trưởng công an

Họ và tên TRẦN THỊ MINH THU
 Bì danh (Tên thường gọi)
 Ngày sinh 21/7/1977 Nam, Nữ
 Nơi sinh Tân An Sơn Phan Rang
 Nguyên quán Kinh Dinh P.Đ.T.C
 Dân tộc Kinh Tôn giáo Phật
 Nghề nghiệp Học Sinh
 Nơi làm việc
 Giấy CMND số 260768858
 Ngày cấp 8/11/1991 Nơi cấp Bà Rịa
 Chuyển đến ngày 30/6/1990
 Nơi thường trú trước khi chuyển đến

Ngày... tháng... năm...

Trưởng Công an

Chuyển đi ngày

Nơi chuyển đến

Trưởng công an

1 CHU HO

Họ và tên PHAM THINH HOA

Bí danh (Tên thường gọi)

Ngày sinh 10/10/1948 Nam Nữ

Nơi sinh Tân Lạc Tân Cai

Nguyên quán Kinh Dinh Phan Rang

Dân tộc Kinh Tôn giáo Phật

Nghề nghiệp Buôn bán

Nơi làm việc

Giấy CMND số 260.263.290

Ngày cấp 7/4/1979 Nơi cấp Thuận Hải

Chuyển đến ngày 30/6/1990

Nơi thường trú trước khi chuyển đến Thanh Sơn

Ngày tháng năm

Trưởng Công an

Chuyển đi ngày

Nơi chuyển đến

Trưởng công an

2 QUAN HỆ VỚI CHỦ HO Con

Họ và tên TRẦN VĂN THAI

Bí danh (Tên thường gọi)

Ngày sinh 29/12/1971 Nam Nữ

Nơi sinh Bình Viễn Phan Rang

Nguyên quán Kinh Dinh

Dân tộc Kinh Tôn giáo Phật

Nghề nghiệp

Nơi làm việc

Giấy CMND số

Ngày cấp Nơi cấp

Chuyển đến ngày 30/6/1990

Nơi thường trú trước khi chuyển đến Thanh Sơn

Ngày tháng năm

Trưởng Công an

Chuyển đi ngày

Nơi chuyển đến

Trưởng công an

Địa chỉ của hộ: số nhà 35 ngõ (hẻm) Khóm 5
Đường phố Lê Lợi
Hộ và tên chủ hộ: Trần Thị Dung

THAY ĐỔI CHỦ HỘ

[illegible]

Ngày 06 tháng 10 năm 1989

Đ. TRƯỜNG CÔNG AN

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

M. M. M. M.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

MAL'S D. 11 : 4

TỈNH CỬU LONG

Huyện, Thị xã Trà Vinh

(.....)

SỔ HỘ KHẨU
GIA ĐÌNH

Họ và tên chủ hộ: Trần Thị Quang

Số nhà: 35 Ngõ (hẻm): Khai

Đường phố: Le Ba

Tổ nhân dân : - 3

Tiêu khu (phường): Khu 9

Đón CAND : *Phước h.*

SỐ NGƯỜI

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ

CHI TIẾT

Chủ Hộ

Chồng

Họ và tên

Trần Thị Dung Nguyễn Thanh Nữ

Tên thường gọi

Ngày tháng năm sinh

1946

1946

Nam hay Nữ

Nữ

Nguyên quán

Phan Rang, Thuận Hải

Phan Rang

Thuận Hải

Nơi sinh

Phan Rang, Thuận Hải

Phan Rang

Thuận Hải

hệ { - Làm gì

ng nghiệp { - Nơi làm việc

Quân Đoàn

Dân tộc

Kinh

Kinh

Tôn giáo

Trình độ văn hóa

12/12

12/12

Biết ngoại ngữ gì

Số giấy CM. CNCC

330902308

Chuyến { - Ở đâu đến

đến { - Ngày đến

Phước Ninh

23/12/81

Chuyến { - Đi đâu

đi { - Ngày đi

Phan Rang

10/4/1992

CHỮ THÍCH:

SỐ NGƯỜI

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ

CHI TIẾT

Con

Họ và tên

Nguyễn Huệ Diễm Nguyễn Diễm

Tên thường gọi

Vân Thy

Ngày tháng năm sinh

1968

1970

Nam hay Nữ

Nam

Nữ

Nguyên quán

Phan Rang, Thuận Hải

Phan Rang

Thuận Hải

Nơi sinh

Phan Rang, Thuận Hải

Phan Rang

Thuận Hải

Nghề { - Làm gì

ng nghiệp { - Nơi làm việc

Giáo viên

Trường PTCS Lý Thị Hùng

Dân tộc

Kinh

Kinh

Tôn giáo

Trình độ văn hóa

12/12

12/12

Biết ngoại ngữ gì

Số giấy CM. CNCC

33049076

330902201

Chuyến { - Ở đâu đến

đến { - Ngày đến

Chuyến { - Đi đâu

đi { - Ngày đi

CHỮ THÍCH:

NHỮNG NGƯỜI TRONG HỌ		Số: 5
CHỈ TIÊU	SỐ NGƯỜI	QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ
Họ và tên		Con
Tên thường gọi		
Ngày tháng năm sinh		1921
Nam hay Nữ		nam
Nguyên quán		Phan Rang, Thuận Hải
Nơi sinh		Phan Rang, Thuận Hải
Nghề nghiệp { - Làm gì - Nơi làm việc		
Dân tộc		Kinh
Tôn giáo		
Trình độ văn hóa		12/19
Biết ngoại ngữ gì		
Số giấy CM. CNCC		330983468
Chuyến đến { - Ở đâu đến - Ngày đến		
Chuyến đi { - Đi đâu - Ngày đi		
CHÚ THÍCH:		

NHỮNG NGƯỜI TRONG HỌ		Số: 1
CHỈ TIÊU	SỐ NGƯỜI	QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ
Họ và tên		
Tên thường gọi		
Ngày tháng năm sinh		
Nam hay Nữ		
Nguyên quán		
Nơi sinh		
Nghề nghiệp { - Làm gì - Nơi làm việc		
Dân tộc		
Tôn giáo		
Trình độ văn hóa		
Biết ngoại ngữ gì		
Số giấy CM. CNCC		
Chuyến đến { - Ở đâu đến - Ngày đến		
Chuyến đi { - Đi đâu - Ngày đi		
CHÚ THÍCH:		

SAO Y BẢN CHÍNH 998.57.
 TRÀ VINH, ngày 13 tháng 11 năm 1990
 LƯU CHẤM VĂN PHÒNG UBND. THỊ XÃ
 VĂN PHÒNG
 Dương Cẩm

Mã số NK 30

Số NK 5.5.7

Tỉnh, Thành phố: TRÀ VINH

Thị xã, Quận, Thành phố, Huyện:

Thị xã Trại Vĩnh

SỔ HỘ KHẨU
GIẢ ĐỊNH

Họ và tên chủ hộ: TRẦN THỊ NGUNG

Số nhà: 35 Ngõ thêm: Không

Đường phố: Lê Lợi

Tổ nhân dân: 3

Phường: 4

Địa chỉ cư trú (Số nhà, đường, phường, quận, huyện, tỉnh/thị xã, thành phố)		
Họ và tên chủ hộ		
THAY ĐỔI CHỦ HỘ		
HỌ VÀ TÊN	LÝ DO THAY ĐỔI	Ngày tháng năm
Ngày... tháng... năm 199...		
TRƯỞNG CÔNG AN TX NV		
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)		
 Đỗ Văn An		

NHỮNG NGƯỜI TRONG HỘ			Số hộ
CHI TIẾT	SỐ NGƯỜI	QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ	
		Chủ hộ	Chồng
Họ và tên		Trần Thị Nguyệt	Nguyễn Thanh Núi
Tên thường gọi			
Ngày tháng năm sinh		1946	1946
Nam hay nữ		Nữ	
Nguyên quán		Phan Rang, Thuận Hải	Phan Rang, Thuận Hải
Nơi sinh		Phan Rang, Thuận Hải	Phan Rang, Thuận Hải
Nghề nghiệp:			
(Làm gì, nơi làm việc)		Buôn bán	
Dân tộc		Kinh	Kinh
Tôn giáo			
Trình độ văn hóa		12/12	12/12
Biết ngoại ngữ gì			
Số giấy CMND			330907308
Chuyên			Chuyên đi
Ở lâu đến, ngày đến			
Chuyên đi (đi đâu, ngày đi)			Phan Rang. 14-8-91
CHÚ THÍCH			

NHỮNG NGƯỜI TRONG HỘ		
SỐ NGƯỜI	QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ	
CHỈ TIÊU	Con	Con
Họ và tên	Nguyễn Đức Dzien	Nguyễn Đức
Tên thường gọi	(Điền)	Vân Thy
Ngày tháng năm sinh	1970	1970
Nam hay nữ	Nữ	Nữ
Nguyên quán	Phan Rang, Thuận Hải	Phan Rang, Thuận Hải
Nơi sinh	Phan Rang, Thuận Hải	Phan Rang, Thuận Hải
Nghề nghiệp	Đào viên (đã bỏ học 1989)	
(Làm gì, nơi làm việc)	Trưởng PTCS Lý M Trọng	
Dân tộc	Kinh	Kinh
Tôn giáo		
Trình độ văn hóa	12/12	12/12
Biết ngoại ngữ gì		
Số giấy CMND	330710076	334001594
Chuyên		
Ở đâu đến, ngày đến		
Thuyên di (đi đâu, ngày đi)	Phan Rang 20/6/93	Phan Rang 20/6/93
CHỦ THÍCH		

NHỮNG NGƯỜI TRONG HỘ		
SỐ NGƯỜI	QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ	
CHỈ TIÊU	Con	Con
Họ và tên	Nguyễn Đức Huyền Vy	
Tên thường gọi		
Ngày tháng năm sinh	1971	
Nam hay nữ	Nữ	
Nguyên quán	Phan Rang, Thuận Hải	
Nơi sinh	Phan Rang, Thuận Hải	
Nghề nghiệp		
(Làm gì, nơi làm việc)		
Dân tộc	Kinh	
Tôn giáo		
Trình độ văn hóa	12/12	
Biết ngoại ngữ gì		
Số giấy CMND	330983467	
Chuyên		
Ở đâu đến, ngày đến		
Thuyên di (đi đâu, ngày đi)	Phan Rang 20/6/93	
CHỦ THÍCH		

Chuyển đến _____

Chuyển đến _____

Từ ngày _____ tháng _____ năm _____
Ký tên đóng dấu

Từ ngày _____ tháng _____ năm _____
Ký tên đóng dấu

Chuyển đến _____

Chuyển đến _____

Từ ngày _____ tháng _____ năm _____

Từ ngày _____ tháng _____ năm _____

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

Nội dung _____

Nội dung _____

Ngày _____ tháng _____ năm _____
Trưởng công an

Ngày _____ tháng _____ năm _____
Trưởng công an

Nội dung _____

Nội dung _____

Ngày _____ tháng _____ năm _____
Trưởng công an

Ngày _____ tháng _____ năm _____
Trưởng công an

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

SỐ, 1323

Họ và tên chủ hộ: Trần Văn Hùng

Số nhà: 35 Ngõ (hẻm): 10

Đường phố: Bê Lôn Đơn CAND: 100000

Thị xã, quận, thành phố thuộc tỉnh: _____

Quận Thủ Đức

Tỉnh, thành phố: Thành phố Hồ Chí Minh

Ngày 13 tháng 8 năm 1981

Trưởng công an Trần Văn Hùng

(Ký tên đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Đại úy = 162 đơn 1 hai

NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

SỐ thứ tự	HỌ VÀ TÊN Tên thường gọi	Ngày tháng năm sinh	Nam Nữ	Quan hệ với Chủ Hộ	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Số CM hoặc CNCC	Ngày, tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Ký tên đóng dấu của cơ quan công an
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
01	Trần Thị Nhung	1946	nữ	chủ hộ			1-4-1971		
02	Nguyễn Thành Mười	1946	nam	chồng		830730	29-07-81	P. huyện ủy Đ. Phan Rang	105.10
03	Nguyễn Duy Sĩ	1968	nam	con		830719	1-4-1971	P. xã. Cao Hùng	Sở cảnh sát
04	Nguyễn Diễm Vân Thy	1970	nữ	con		330907	1-4-1971		
05	Nguyễn Diễm Huyền Vy	1971	nữ	con		332783	1-4-1971		

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Độc lập, tự do, hòa bình, thống nhất, chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại, dễ dàng và được hưởng sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT 14784/91-ĐC

2

Họ và tên *Full name*

NGUYỄN DUY DZIEM

Ngày sinh *Date of birth*

1968

Nơi sinh *Place of birth*

Thuan Hai

Chỗ ở *Domicile*

Hieu Long

Nghề nghiệp *Occupation*

Chiều cao *Height*

Vết tích đặc biệt khác *Other particular signs*

3



Ảnh và chữ ký người mang hồ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

14. 3. 1996.

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES.

Cấp tại Hà Nội ngày 14 tháng 3 năm 1991
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP NHẬP



Nguyễn Phương

5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

1

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

2

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

3

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

BỊ CHỮ — REMARKS

THỰC THỰC — VISAS

THỰC THỰC XUẤT CẢNH

Số 14784-XC

Cấp cho: *Nguyễn Văn Oziem*Là người: *Việt Nam*Đến từ: *Thị trấn quốc tế Hoa Kỳ*Qua cửa khẩu: *Quảng Trị 1991*Trước ngày: *14.9.1991*Hết hạn: *14.10.1991*

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

*Nguyễn Văn Oziem*

ĐƠN XIN XÁC NHẬN ĐỘC THÂN

Kính gửi : Ủy BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNGTU.....

Tên tôi là :NGUYỄN DUY DIỄM.....

Sinh ngày tháng năm 1968.....

Chứng minh nhân dân số :330719076..... ngày 21-6-1984.....

Cấp tại :Phòng an ninh Cửu Long.....

Hiện thường trú :35 Lê Lợi Khóm 2 Phường 4 Trà Vinh
Tỉnh Trà Vinh.....

Xin cam kết rằng : Hiện nay tôi chưa đăng ký kết hôn với ai và hiện đang sống độc thân.

Yêu cầu Ủy ban nhân dân xã, phường xem xét chứng nhận để tôi bổ túc hồ sơ
miễn cảnh.....

Tôi bảo đảm nội dung nêu trên là đúng sự thật, nếu có điều chi gian dối tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

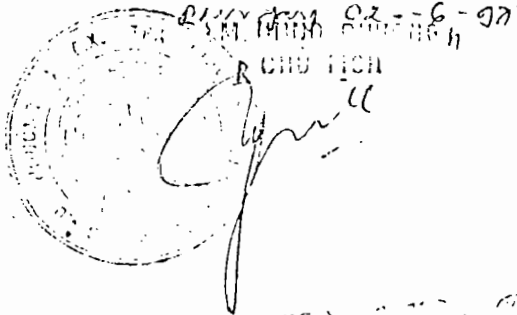
Chứng nhận của UBND
Xã, Phường

(Ký và đóng dấu)

.....Trà Vinh..... Ngày 31 tháng 5 năm 1998
Ký tên

(Ký và đóng dấu)

Đã nhận được đơn xin xác nhận
trên cơ sở hồ sơ và căn cứ pháp lý đúng đắn
theo quy định của pháp luật



Nguyễn Duy Diễm

TỈNH Vĩnh Thuận
QUẬN Chánh Hải
XÃ PHÂN RANG

KHAI SANH

Nhà In Nhà Thương Phanrang B.I. 2037

Số hiệu 1922



Tên họ ấu nhi NGUYỄN - DUY - MINH
Phái NAM
Sinh (ngày tháng năm) Mười bốn tháng mười một năm
chín trăm sáu mươi tám (14-11-1968)
Tại Bệnh-Viện Phanrang
Cha (tên họ) NGUYỄN-THÀNH-HUỆ
Tuổi Mười ba tuổi (13 tuổi)
Nghề Giáo-Sư
Cư trú tại Tân-Tân, Ninh-Thuận
Mẹ (tên họ) TRẦN-THỊ-HUONG
Tuổi Mười hai tuổi (12 tuổi)
Nghề GIÁO-VIÊN
Cư trú tại TÂN-TÂN, Ninh-Thuận
Vợ (chánh lay thứ) Chánh
Người khai (tên họ) NGUYỄN-VĨNH-HƯNG
Tuổi Ba mươi lăm tuổi (35 tuổi)
Nghề Y-Sĩ Bệnh-Viện Phanrang
Cư trú tại Phanrang
Ngày khai Mười bốn tháng mười một năm (chính xác)
chín trăm sáu mươi tám (14-11-1968)
Người chứng thứ nhất (tên họ) /
Tuổi /
Nghề /
Cư-trú tại /
Người chứng thứ nhì (tên họ) /
Tuổi /
Nghề /
Cư trú tại /

Làm tại Phanrang ngày 10 / 12 / 1968

Người khai,

Hộ lại,

Nhân chứng

Nguyễn-Vĩnh-Hưng

Phạm-Văn-Tân
(Ký)

TRÍCH-LỤC Y CHÁNH-BẢN

PHANRANG, Ngày 13 tháng 02 năm 1969
U.B.H.C. KIỂM HỘ-TỊCH XÃ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 14786/91-ĐC1

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội
chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà
chức trách có thẩm quyền của Việt Nam
và các nước cho phép người mang hộ
chiếu này được đi lại tự do và được
tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết

*The Ministry of Foreign Affairs of the
Socialist Republic of Vietnam requests
the competent authorities of Vietnam and
of other countries to allow this passport
bearer to pass freely and afford assistance
and protection in case of need*

Họ và tên *Full name*
NGUYỄN ĐIỀU VÂN THY

Ngày sinh *Date of birth*

1970

Nơi sinh *Place of birth*

Thuan Hai

Chỗ ở *Domicile*

Huân Long

Nghề nghiệp *Occupation*

Chiều cao *Height*

Vết tích đặc biệt khác *Other particular signs*



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

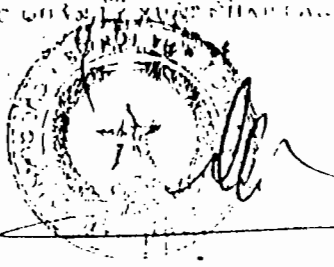
Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

14.3.1996

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 14 tháng 3 năm 1991
Issued at on
CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP NHẬP



Nguyễn Thị Hương

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

1

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

2

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

3

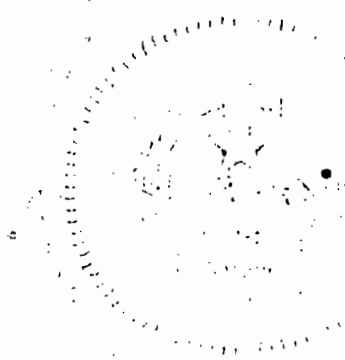
Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

BỊ CHỮ ... REMARKS

THỊ THỰC ... VISAS



THỊ TRỰC XUẤT CẢNH

Số 14786 XC

Cấp cho Nguyễn Văn Thy

Cung cấp cho

Đến ngày 14/9/1991

Đến địa điểm

Trước ngày 14/9/1991

Đã làm xong 14/9/1991

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Nguyễn Phương

ĐƠN XIN XÁC NHẬN ĐỘC THÂN

Kính gửi : ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNG IV

Tên tôi là NGUYỄN DIỆU VÂN THY

Sinh ngày 16 tháng 11 năm 1970

Chứng minh nhân dân số : 334.001694 ngày 5.5.1993

Cấp tại : Công an - tỉnh Trà Vinh

Hiện thường trú : 35 Lê Lợi kg. F4

Xin cam kết rằng : Hiện nay tôi chưa đăng ký kết hôn với ai và hiện đang sống độc thân.

Yêu cầu Ủy ban nhân dân xã, phường xem xét chứng nhận để tôi bổ túc hồ sơ

xuất cảnh

Tôi bảo đảm nội dung nêu trên là đúng sự thật, nếu có điều chi gian dối tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Chứng nhận của UBND
Xã, Phường
(Nơi đương sự thường trú)

Đã nhận diện vân tay hiện
ngôi tại kg. F4 xã Trà Vinh đang sống
độc thân từ ngày 1.

Ngày 02-6-98
T.M. UBND. PHƯỜNG
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Đức

Trà Vinh, Ngày 31 tháng 5 năm 1998

Ký tên
(Ghi rõ họ tên)

ll

Nguyễn Diệu Vân Thy

TỈNH Ninh-Thuận
QUAN Thanh-Hải
XÃ Phanrang

Số hiệu 1775/70

FF



KHAI-SANH

Tên họ ấu nhi **NGUYỄN-DIỆP VÂN-THY**
Phái **NỮ**
Sanh (ngày tháng năm) **mười sáu, tháng mười một, năm**
một ngàn chín trăm bảy mươi (16-11-1970).
Tại **Ấp Tân-Tại, Tỉnh Ninh-Thuận**
Cha (tên họ) **Nguyễn-Thành-Nuôi**
Tuổi **24 tuổi (1946)**
Nghề **Giáo-sư**
Cư trú tại **Ấp Tân-Tại, Tỉnh Ninh-Thuận**
Mẹ (tên họ) **Trần-Thị-Ngung**
Tuổi **24 tuổi (1946)**
Nghề **Nội-trợ**
Cư trú tại **Ấp Tân-Tại, Tỉnh Ninh-Thuận**
Vợ (chánh hâu thục) **Chánh**
Người khai (tên họ) **Nguyễn-Thành-Nuôi**
Tuổi **24 tuổi (1946)**
Nghề **Giáo-sư**
Cư trú tại **Ấp Tân-Tại, Tỉnh Ninh-Thuận**
Ngày khai **ngày 5 tháng 12 năm 1970**

Người chứng thứ nhất (tên họ) **Nguyễn-Văn-Dạt**
Tuổi **26 tuổi**
Nghề **Công-chức**
Cư trú tại **Ấp Đạo-Long, Tỉnh Ninh-Thuận**
Người chứng thứ nhì (tên họ) **Phạm-Sĩ-Tư**
Tuổi **23 tuổi**
Nghề **Công-chức**
Cư trú tại **Ấp Phú-Thành, Tỉnh Ninh-Thuận**

Làm tại Phanrang ngày 05 - 12 năm 1970

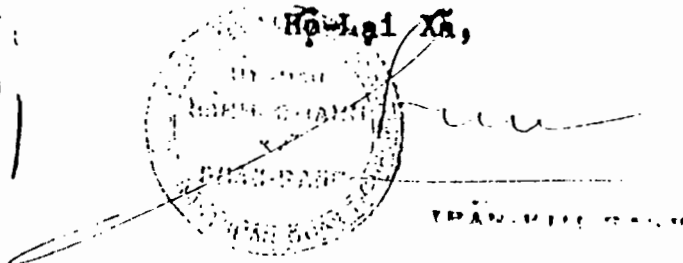
Người khai, Hộ lại, Nhân chứng.
Ký tên : Nguyễn-Thành-Nuôi Ký tên n Ký tên: Nguyễn-Văn-Dạt
Trần-Kim-Sanh Ký tên: Phạm-Sĩ-Tư

TRÍCH-LỤC Ý CHÁNH-BẢN

Phanrang, ngày 10 tháng 2 năm 1972

Hộ lại Xã,

MIỄN THỊ-THỰC
TC. THÔNG-TU BỘ NỘI-VU
Số. 4366/BNV/HC/29
Ngày 3-8-1970



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội
chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà
chức trách có thẩm quyền của Việt Nam
và các nước cho phép người mang hộ
chiếu này được đi lại do, ngang và được
tận mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the
Socialist Republic of Vietnam requests
the competent authorities of Vietnam and
of other countries to allow this passport
bearer to pass freely and afford assistance
and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT 14788/91-DC1

2

Họ và tên Full name
NGUYỄN DIỆU HUYỀN VY

Ngày sinh Date of birth

1971

Nơi sinh Place of birth

Thuan Hai

Chỗ ở Domicile

Buu Long

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

14. 3. 1996.

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES •

Cấp tại
Issued at

Hà Nội ngày 14 tháng 3 năm 1991

on

CỤC QUẢN LÝ XÃ HỘI VIỆT NAM

phòng



Nguyễn Văn Hùng

5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

BỘ CHƯU REMARKS

THỊ THỰC ... VASAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 14788 XC

Cấp cho

Nguyễn Văn Hùng Vy

Công với

Trẻ em

Họ tên

Đội công quốc gia

Đang đi

Trẻ em

Ngày

14.9.1991

Hôm nay 14 tháng 9 năm 1991

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Nguyễn Văn Hùng Vy

ĐƠN XIN XÁC NHẬN ĐỘC THÂN

Kính gửi : ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNG IV

Tên tôi là : NGUYỄN ĐIỀU HUYỀN VY

Sinh ngày 01 tháng 11 năm 1971

Chứng minh nhân dân số : 330983467 ngày 12 / 12 / 1987

Cấp tại : Công an tỉnh Cửu Long

Hiện thường trú : 35 Lê Lợi Khóm 9 Phường 1 Trã Vĩnh
Tỉnh Trà Vinh

Xin cam kết rằng : Hiện nay tôi chưa đăng ký kết hôn với ai và hiện đang sống độc thân.

Yêu cầu Ủy ban nhân dân xã, phường xem xét chứng nhận để tôi bỏ túc hồ sơ

Xuất cảnh

Tôi bảo đảm nội dung nêu trên là đúng sự thật, nếu có điều chi gian dối tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Chứng nhận của UBND

Xã, Phường

(Nơi đương sự thường trú)

Trã Vĩnh, Ngày 31 tháng 5 năm 1998

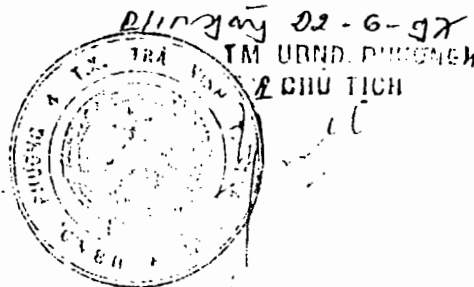
Ký tên

(Ghi rõ họ tên)

Như

Nguyễn Điều Huyền Vy.

Đ/n Nguyễn Điều Huyền Vy hiện đang
sống độc thân tại địa chỉ: KP. 1, TR. TR. Vĩnh
tỉnh Trà Vinh.



Nguyễn Văn Đức

TỈNH ĐIÊN HÒNG
QUẬN THÀNH PHỐ
XÃ THÀNH PHỐ
Số hiệu 1001/71

KHAI-SANH

Nhà in NGHỆ THƯƠNG Phanrang D.T. 2.037



Tên họ ấu nhi NGUYỄN VĂN AN
Phái nam
Sanh (ngày tháng năm) ngày 10 tháng 1 năm 1971
Tại thị trấn Thành Phố, tỉnh Diên Hồng
Cha (tên họ) NGUYỄN VĂN AN
Tuổi trẻ sơ sinh
Nghề không có
Cư trú tại thị trấn Thành Phố, tỉnh Diên Hồng
Mẹ (tên họ) NGUYỄN VĂN AN
Tuổi trẻ sơ sinh
Nghề không có
Cư trú tại thị trấn Thành Phố, tỉnh Diên Hồng
Vợ (chánh hay thứ) không có
Người khai (tên họ) NGUYỄN VĂN AN
Tuổi trẻ sơ sinh
Nghề không có
Cư trú tại thị trấn Thành Phố, tỉnh Diên Hồng
Ngày khai ngày 10 tháng 1 năm 1971
Người chứng thứ nhất (tên họ) NGUYỄN VĂN AN
Tuổi trẻ sơ sinh
Nghề không có
Cư trú tại thị trấn Thành Phố, tỉnh Diên Hồng
Người chứng thứ nhì (tên họ) NGUYỄN VĂN AN
Tuổi trẻ sơ sinh
Nghề không có
Cư trú tại thị trấn Thành Phố, tỉnh Diên Hồng

Làm tại thị trấn Thành Phố ngày 10 tháng 1 năm 1971

Người khai, NGUYỄN VĂN AN (ký tên)
Hộ lại, NGUYỄN VĂN AN (ký tên)
Nhân chứng, NGUYỄN VĂN AN (ký tên)

NGUYỄN VĂN AN
ngày 10 tháng 1 năm 1971

NGUYỄN VĂN AN

NGUYỄN VĂN AN

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TRÀ VINH

Bản án số : 01

Ngày 18-04-1990

Việc : Ly hôn

Trần thị Ngung

Nguyễn Thành Nuôi

+++++

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập Tự do Hạnh phúc

I

PHI RICH PH UC PH N

HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

Theo bản án sơ thẩm số 01 ngày 18 tháng 04 năm 1990 của Tòa án nhân dân thị xã Trà Vinh đã xét xử việc hôn nhân và gia đình giữa :

/)/Nguyên đơn : CHỊ TRẦN THỊ NGUNG sinh năm 1946.

Trú quán : Số 35 khóm 9 phường 04 Thị xã TV-CL.

Bị đơn : NGUYỄN THÀNH NUÔI sinh năm 1946

Nghề nghiệp : Làm công

Trú quán : Số 35 khóm 9 phường 4 Thị xã TV-CL.

ÁI DỄ TUYẾN

Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Trần thị Ngung và anh Nguyễn Thành Nuôi.

Về con cái : Chị Ngung trực tiếp nuôi dạy 03 con chung tên Nguyễn Duy Diễm sinh năm 1968, Nguyễn Diệu Vân Thy sinh năm 1970, Nguyễn Diệu Uyên Vy sinh năm 1971 anh Nuôi được quyền tối lui thăm con.

Về tài sản : Chị Ngung trọn quyền sử dụng căn nhà số 35 khóm 9 phường 04 Thị xã TV và đồ dùng bên có trong gia đình để ở và nuôi con.

Chủ tọa

(đã ký)

TRỊNH NGỌC HUỆ

SAO Y BẢN CHÍNH

(Ch)

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TRÀ VINH

Số : 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập Tự do Hạnh phúc

QUYẾT ĐỊNH THAY ĐỔI TRÁCH NHIỆM NUÔI CON

- Căn cứ vào điều 45 của Luật hôn nhân và gia đình công bố ngày 03-01-1987 quy định về việc thay đổi nuôi con.

- Căn cứ vào đơn xin tự nguyện thay đổi nuôi con của đương sự Trần thị Ngung vào ngày 10-5-1992.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRÀ VINH QUYẾT ĐỊNH

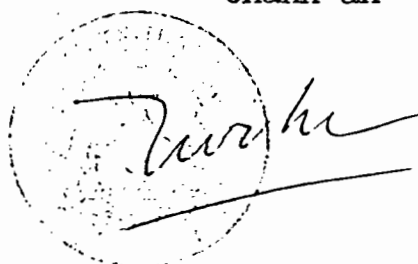
- Nay giao ba trẻ : Nguyễn Duy Dzielm sinh 1968, Nguyễn Diệu Vân Thy sinh 1970 , Nguyễn Diệu Huyền Vy sinh 1971 cho anh Nguyễn Thành Nuôi trực tiếp nuôi dưỡng.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trà vinh ngày 10 - 06 - 1992

T.M. Tòa án nhân dân Thị xã Trà vinh

Chánh án



Trần Thị Ngung

Tỉnh, Thành phố
Thị trấn - Hải

Huyện, Quận
Thị trấn - PR - TC
Xã, Phường
Vỹ-Hương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT6
Quyển số 01
Số 57

CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

Họ tên vợ PHẠM-THỊ-HÈA

Sinh ngày 10/10/1948

Quê quán Tân-Lộc, PR-TC Thuận-Hải

Nơi thường trú Tổ DP 5: Phường Vỹ-Hương
PR - TC Thuận-Hải

Nghề nghiệp buôn bán

Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt-Nam

Số CMND hoặc Hộ chiếu 260263290

Họ tên chồng NGUYỄN-THÀNH-NUÔI

Sinh ngày 01/05/1946

Quê quán Tân-Tài, PR-TC Thuận-Hải

Nơi thường trú số 35 Lê-Lợi, Tr-Vinh
Cư-Lưu

Nghề nghiệp làm công

Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt-Nam

Số CMND hoặc Hộ chiếu 33090730

Chữ ký người vợ

Chữ ký người chồng

Ngày 19 tháng 11 năm 1990



5/93 QĐ 261/QĐ-HT (QDD)

Baton Rouge. 01-04-97.

Thưa bà Minh - Úi,

Tôi xin tự giới thiệu: Tôi tên Ngô Thanh Núi - Sinh năm 1946.
Tại tỉnh Ninh Thuận. VN. Trước 75 - tôi phục vụ trong LLCS
tại Trại Trại Vĩnh. Thời gian Cải tạo hơn 5 năm - Tôi được
đi trong Liên HO 30-600 - p/vấn 7-6-1994. và Liên Cải
tại H.ky 22-2-95. Tại địa chỉ như tự H/số.

Thưa bà,

Tôi cũng như các bạn Lữ Cảnh khác - Khi từ tù về
giờ đầu tiên mọi việc đều bị đảo lộn. Tôi cố gắng,
gồng lên để đỡ vợ và con, nhưng cải tạo hơn 5 năm - Trong 5
năm đó lại giờ đầu tiên chỉ biết nhìn cảnh quê hương
khó, từ rồi 4-18-90 tôi phải ly dị để cho mọi việc
đều êm ả. Trong hoàn cảnh này tôi phải tìm người
để kết hôn lại - thời có được tiền bạc để nộp vào C/T
HO. Nhân cha con tôi tránh khỏi bị tái tái lại tại trại
tại đây. Mọi thủ tục của VN tôi trở nộp tiền vào C/T.
tôi phải hoàn tất. Tuy nhiên, trong vấn đề đi này tôi
phải qua nhiều giai đoạn từ tạm trú đến việc khách hộ
chính thức tại nhà vợ thứ hai, cho cả tôi và 3 đứa con.
Nhất là chỉ từ Trại Vĩnh (Vĩnh Bình) khiến tôi chuyển về miền
Trung. Chúc bà.

Khi vô phòng vẫn lại bị bắt 3 đứa con. Với tôi thì tôi
có đủ tiền. - Thật ra, việc phòng vẫn ra đi thật là hèn, khi
đi trước tôi (ngày phòng vẫn - họ khác, Lữ Trại trạng như
tôi, phải toàn khác phòng vẫn thì họ vẫn đi được??

Đốt hoàn cảnh của gia đình tôi thật là bi đát.
Quê hương miền trung tôi cũng quen sống, hơn nữa
như bà vợ tôi phải bán đi lần lượt của cải.
Do đó, các con tôi phải từ bỏ quê hương đi
đi tìm kiếm cuộc sống mới ở chỗ "bà" - Ở
đó họ đã lập gia đình khác.

Từ ngày đi từ quê đến nay - tôi đã gửi H/S
đi khai can đã 2 lần rồi, cũng thấy gì cả.

Đây thưa bà, triệu hợp tôi như vậy, mong
bà vui lòng giúp đỡ - Xin thấy mặt cho 3 con.

Tôi và ba con tôi xin thành thật cầu ơn
bà trước.

Kính chào.

Phạm Văn Nguyên.

Số thành Phố.

TRANSLATION

REPUBLIC SOCIALIST OF VIET NAM
INDEPENDENCE-FREEDOM-HAPPINESS

=====

PEOPLE'S COMMITTEE OF NINH THUAN PROVINCE

REGISTRATION MEMBERS OF THE HOUSEHOLD

Name of Head of Household	PHAM THI HOA
Street number	
Street name	DAN PHO 2
Village	MY HUONG
District	PHAN RANG

May 17, 1994
Police Chief of P.R.T.C.
Official
(signed and sealed)
Captain TO NGOC DUC

Registered number: 1120 D

#1

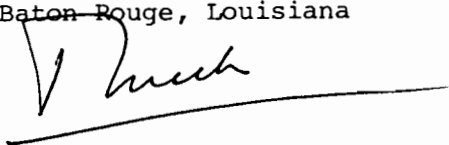
HEAD OF HOUSEHOLD

Full name	PHAM THI HOA	Sex: female
Date of birth	10-10-48	Religion : Bouddhist
Place of birth	TAN LOC - TAN TAI	
Domicile	KINH DINH - PHAN RANG	
Ethnic	Vietnamese	
Nationality	VIET NAM	
Occupation	merchant	
Place of work		
Identification ID#	260263290	
Issued date	04-07-1979	Issued place: THUAN HAI
Moving-in date	06-30-1990	
Place of residence before moving-in		THANH SON

Day...month....year
Chief of Police

TRANSLATED BY :

Mr THACH DUY NGUYEN, Translator
of the Migration and Refugee Services
of Baton Rouge, Louisiana



RELATIONSHIO TO HEAD OF HOH : SON

Full name TRAN VAN THAI
 Date of birth 12-22-1971 Sex: male
 Place of birth TAN LOC -TAN TAI
 Domicile KINH DINH - PHAN RANG
 Ethnic Vietnamese
 Nationality VIET NAM Religion : Bouddhist
 Occupation
 Place of work
 Identification
 Issued date Issued place
 Moving-in date 06-30-1990
 Place of Residence before moving-in THANH SON

Day....month....Year

Chief of Police

#3

RELATIONSHIP TO HEAD OF HOH : Daughter

Full name TRAN THI XUAN THU
 Nickname
 Date of birth 04-21-74 Sex: female
 Place of birth PHAN RANG hospital
 Domicile KINH DINH
 Ethnic Vietnamese Religion : Bouddhist
 Nationality VIET NAM
 Occupation student
 Place of work
 Identification ID#
 Issued date Issued place
 Moving-in date 06-30-1990
 Place of Residence before moving-in

Day.....month.....year....

Chief of Police

4

RELATIONSHIP TO HEAD OF HOH : Daughter

Full name TRAN THI MINH THU
 Nickname
 Date of birth 07-21-1977 Sex: female
 Place of birth THANH SON - PHAN RANG
 Domicile KINH DINH P.R.T.C.
 Ethnic Vietnamese Religion Bouddhist
 Occupation Student
 Place of work
 Identification ID# 260768858
 Issued date 11-08-1991 Issued Place THUAN HAI
 Moving-in date 06-30-1990
 Place of Residence before moving-in

Day.....month.....year....

5

RELATIONSHIP TO HEAD OF HOH : Daughter

Full name TRAN THI TRANG THAO
 Nickname
 Date of birth 08-16-1981 Sex: female
 Place of birth THANH SON -BV- PHAN RANG
 Domicile KINH DINH PR - TC
 Ethnic Vietnamese Religion Bouddhist
 Occupation Student
 Place of work
 Identification ID#
 Issued date Issued Place
 Moving-in date 06-30-1990
 Place of Residence before moving-in THANH SON

Day.....month.....year....

6

RELATIONSHIP TO HEAD OF HOH :

HUSBAND

Full name NGUYEN THANH NUOI
 Nickname
 Date of birth 05-01-1946 Sex: male
 Place of birth TAN TAI - PRTC
 Domicile TAN TAI PRTC
 Ethnic Vietnamese Religion Bouddist
 Occupation Lumber
 Place of work PHAN RANG
 Identification ID# 330907308
 Issued date 08-31-1990 Issued Place CUU LONG
 Moving-in date 08-14-1991
 Place of Residence before moving-in TRA VINH - CU LONG

Day.....month.....year....

7

RELATIONSHIP TO HEAD OF HOH :

son

Full name NGUYEN THANH TRUNG
 Nickname
 Date of birth 07-20-1993 Sex: male
 Place of birth PHAN RANG hospital
 Domicile TAN TAI P.R.T.C.
 Ethnic Vietnamese Religion
 Occupation
 Place of work
 Identification ID#
 Issued date Issued Place
 Moving-in date 07-26-1993
 Place of Residence before moving-in

Day.....month.....year....

8

RELATIONSHIP TO HEAD OF HOH : Daughter

Full name NGUYEN DUY DZIEM
 Nickname
 Date of birth 11-14-1968 Sex: Female
 Place of birth PHAN RANG hospital
 Domicile TAN TAI, PHAN RANG
 Ethnic Vietnamese Religion
 Occupation Auto mechanic
 Place of work
 Identification ID# 330719076
 Issued date 06-21-1984 Issued Place CUU LONG
 Moving-in date 08-26- 93
 Place of Residence before moving-in
 TRA VINH - CUU LONG
 Day.....month.....year....

9

RELATIONSHIP TO HEAD OF HOH : Daughter

Full name NGUYEN DIEU VAN THY
 Nickname
 Date of birth 11-16-1970 Sex: female
 Place of birth TAN TAI PRTC
 Domicile TAN TAI - PHAN RANG
 Ethnic Vietnamese Religion
 Occupation Merchant
 Place of work
 Identification ID# 334001694
 Issued date 05-05-1993 Issued Place TRA VINH
 Moving-in date 08-26-1993
 Place of Residence before moving-in TRA VINH - CUU LONG
 Day.....month.....year....

RELATIONSHIP TO HEAD OF HOH : Daughter

Full name NGUYEN DIEU HUYEN VY
Nickname
Date of birth 11-01-1971 Sex: female
Place of birth HONG LAN Hospital PHAN RANG
Domicile TAN TAI, PHAN RANG
Ethnic Vietnamese Religion
Occupation merchant
Place of work
Identification ID# 3300983467
Issued date 12-12-1987 Issued Place CUU LONG
Moving-in date 08-26-1993
Place of Residence before moving-in

TRA VINH - CUU LONG

Day.....month.....year....

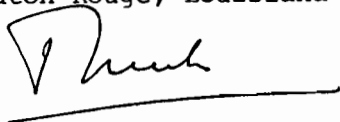
Chief of Police of PHAN RANG T.C.

(signed and sealed)

Captain TO NGOC DUC

TRANSLATED BY :

Mr THACH DUY NGUYEN ,Translator
of the Migration and Refugee Services
of Baton Rouge, Louisiana



TRANSLATION

PEOPLE'S COURT
TRA VINH city
Court order # 01
Date: April 18, 1990
concerning :
Divorce of TRAN-
THI NGUNG and
NGUYEN THANH NUOI

REPUBLIC SOCIALIST OF VIET NAM
INDEPENDENCE -FREEDOM -HAPPINESS

EXTRACTED FROM THE COURT ORDER CONCERNING
MARRIAGE AND FAMILY

According to the Court Order # 1 on the 18th of April 1990
by People's Court of TRA VINH city, trial for Marriage and
Family between :

PETITIONER: Ms TRAN THU NGUNG born in 1946
Occupation merchant
Residence 35 Khom 9 Phuong 04 city of TV-CL
DEFENDENT : Mr NGUYEN THANH NUOI born in 1940
Occupation labor
Residence 35 Khom 9 Phuong 4 city of TV-CL

ORDERED :

Accepted filing of Divorce of TRAN THI NGUNG and NGUYEN THANH NUOI
CHILDREN : Mrs NGUNG will be custodian of 3 (three) children
whose names below:

1. NGUYEN DUY DIEN born in 1968
2. NGUYEN DIEU VAN THI born in 1970
3. NGUYEN DIEU HUYEN VI born in 1971

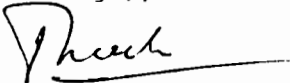
Mr NUOI is allowed to visit his children.

PROPERTIES: Mrs NGUNG has the full authority to occupy
the house located at 35 khom 9 phuong 4,
city of TV and all contents in the house.

President
(signed)
TRINH NGOC HUE

TRUE COPY FROM THE ORIGINAL
TRA VINH city, April 04, 1990

TRANSLATED BY :
Mr THACH DUY NGUYEN, Translator
of the Migration and Refugee Services
of Baton Rouge,,Louisiana



TRANSLATION

PEOPLE'S COURT
city of TRA VINH

File # 01

REPUBLIC SOCIALIST OF VIET NAM
INDEPENDENCE-FREEDOM-HAPPINESS

=====

ORDER TO CHANGE CUSTODIAN

Based on the 45th article of Marriage and Family Code
issued on the 3rd of January, 1987 concerning the change
of Custodian.

Based on the volunteer petition about changing of Custodian
of Mrs TRAN THI NGUNG on May 10, 1992.

PEOPLE'S COURT OF TRA VINH CITY ORDERED :

-Assigned 3 (three) children whose names below :

- 1- NGUYEN DUY DZIEM born in 1968
- 2- NGUYEN DIEU VAN THI born in 1970
- 3- NGUYEN DIEU HUYEN VY born in 1971

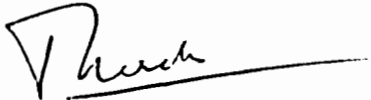
to Mr NGUYEN THANH NUOI as Custodian and legal Guardian.

TRA VINH city, June 10, 1992

For the People's Court of TRA VINH city
JUDGE

(signed and sealed)
TRAN VAN CHAC

TRANSLATED BY:
Mr THACH DUY NGUYEN, Translator
of the Migration and Refugee Services
of Baton Rouge, Louisiana



REPUBLIC SOCIALIST OF VIET NAM
INDEPENDENCE-FREEDOM-HAPPINESS
=====

City or Province :
Town, Street ,county :

PAGE #1

REGISTRATION OF RESIDENCE

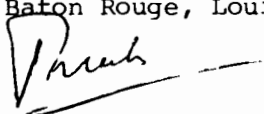
(used for family living in town)

NAME OF HEAD OF HOUSEHOLD : PHAM THI HOA
ADDRESS : To DAN, Pho 5, MY HUONG, PHAN RANG, THAP CHAM

Order #	Full name	Age	ADDRESS	I.D. number	MOVING DATE IN OUT	SIGNATURE & SEAL OF OFFICIALS (sealed and signed)
1	NGUYEN THANH NUOI	44	35 Le Loi, tx TV/ C LONG	33090738	11/10/90	(sealed and signed)
2	NGUYEN THO HONG	39	111/50 TON THO TUONG, HO CHI MINH city	020504888	12/3191 -1-25-92	---
3	NGUYEN DUY DZIEM	24	35 Le Loi, TRA VINH	330719076	06-22-92	---
4	NGUYEN DIEU VAN THY	22	---	334001694	06-22-92	---
5	NGUYEN DIEU HUYEN VY	21	---	330983467	06-22-92	---
1	NGUYEN DUY DZIEM	25	35 Le Loi, TRA VINH	330719076	01-01-93	
2	NGUYEN DIEU VAN THY	23	---	334001694	---	sealed and
3	NGUYEN DIEU HUYEN VY	22	---	330983467	---	signed
1	NGUYEN DUY DZIEM	25	35 Le Loi, TRA VINH	330719076	06-01-93	
2	NGUYEN DIEU VAN THY	23	---	334001694	---	signed and
3	NGUYEN DIEU HUYEN VY	22	---	330983467	---	sealed
1	NGUYEN DUY DZIEM	26	35 Le Loi, TRA VINH	330719076	08-20-93	(signed & sealed)
2	NGUYEN DIEU VAN THY	24	---	330983467	-nt-	Recommendation:
3	NGUYEN DIEU HUYEN VY	23	---	330983467	---	join household

TRANSLATED BY:

Mr THACH DUY NGUYEN, Translator
of the Migration and Refugee Services
of Baton Rouge, Louisiana



Province: Ninh-Thuận
District: Thanh Hải
Town : Phanrang
Number : 1922

BIRTH CERTIFICATE

Child's fullname : Nguyễn-Dzuy-Dziem
Sex : Male
Date of Birth : On the 14th of November 1968
Place of Birth : Phanrang, Province Ninh-Thuận
Father's Fullname : Nhuyễn-Thành-Nuôi
Age : 22 years old (1946)
Occupation : Teacher
Residence : Tấn-Tài, Province Ninh-Thuận
Mother's Fullname : Trần-Thị-Ngung
Age : 22 years old (1946)
Occupation : Teacher
Residence : Tấn-Tài, Province Ninh-Thuận
Spouse or concubine : Spouse
Name of the declarer: Nguyễn-Vĩnh-Hồng
Age : 35 years old
Occupation : Doctor of Phanrang Hospital
Residence : Phanrang, Province Ninh-Thuận
Date of declaration : The 10th of December 1968
The First Witness : N/A
Age : N/A
Occupation : N/A
Residence : N/A
The Second Witness : N/A
Age : N/A
Occupation : N/A
Residence : N/A

Declared at Phanrang the 10th of December 1968

Declarer:
Nguyễn-Vĩnh-Hồng

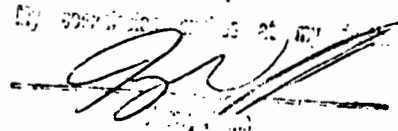
Signed:
Phạm-Văn-Tận

Witnesses:
N/A

Cited from the Original Copy
Phanrang, the 13th of February 1969

Town-Notary:
Signed: Nguyễn-Nuôi

Translated By:
Mr. Trúc Mai Lê, Translator

1969
APR 1 1971
By Notary Public at Phanrang


Province: Ninh-Thuận
District: Thanh Hải
Town : Phanrang
Number : 1775/70

BIRTH CERTIFICATE

Child's fullname : Nguyễn-Diệu Văn-Thi
Sex : Female
Date of Birth : On the 16th of November 1970
Place of Birth : Tấn-Tài, Province Ninh-Thuận
Father's Fullname : Nhuyễn-Thành-Nuôi
Age : 24 years old (1946)
Occupation : Teacher
Residence : Tấn-Tài, Province Ninh-Thuận
Mother's Fullname : Trần-Thị-Ngung
Age : 24 years old (1946)
Occupation : Teacher
Residence : Tấn-Tài, Province Ninh-Thuận
Spouse or concubine : Spouse
Name of the declarer: Nguyễn-Thành-Nuôi
Age : 24 years old (1946)
Occupation : Teacher
Residence : Tấn-Tài, Province Ninh-Thuận
Date of declaration : The 5th of December 1970
The First Witness : Nguyễn-Văn-Đạt
Age : 26 years old
Occupation : Government official
Residence : Đạo-Long, Province Ninh-Thuận
The Second Witness : Phạm-Sĩ-Tư
Age : 23 years old
Occupation : Government official
Residence : Phú-Thành, Province Ninh-Thuận

Declared at Phanrang the 5th of December 1970

Declarer:
Nguyễn-Thành-Nuôi

Signed:
Trần-Kim-Sanh

Witnesses:
Nguyễn-Văn-Đạt
Phạm-Sĩ-Tư

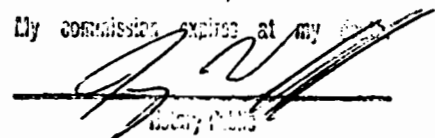
Cited from the Original Copy

Phanrang, the 10th of May 1972

Town-Notary:

Signed: Trần-Kim-Sanh

Translated By:
Mr. Trúc Mai Lê, Translator

State of Louisiana,
Parish of East Baton Rouge,
Subscribed and sworn to before me and in my presence
this 1 day of April, 1972.
My commission expires at my death.


Province: Ninh-Thuận
District: Thanh Hải
Town : Phanrang
Number : 1561/71

BIRTH CERTIFICATE

Child's fullname : Nguyễn-Diệu-Huyền-Vi
Sex : Female
Date of Birth : On the 1st of November 1971
Place of Birth : Phanrang, Province Ninh-Thuận
Father's Fullname : Nhuyễn-Thành-Nuôi
Age : 25 years old (1946)
Occupation : Teacher
Residence : Tấn-Tài, Province Ninh-Thuận
Mother's Fullname : Trần-Thị-Ngung
Age : 25 years old (1946)
Occupation : Teacher
Residence : Tấn-Tài, Province Ninh-Thuận
Spouse or concubine : Spouse
Name of the declarer: Nguyễn-Thành-Nuôi
Age : 25 years old (1946)
Occupation : Teacher
Residence : Tấn-Tài, Province Ninh-Thuận
Date of declaration : The 5th of November 1971
The First Witness : Nguyễn-Văn-Ngư
Age : 32 years old
Occupation : Government official
Residence : Mỹ-Hương, Province Ninh-Thuận
The Second Witness : Nguyễn-Văn-Đạt
Age : 27 years old
Occupation : Government official
Residence : Đạo-Long, Province Ninh-Thuận

Declared at Phanrang the 5th of November 1971

Declarer:
Nguyễn-Thành-Nuôi

Signed:
Trần-Kim-Sanh

Witnesses:
Nguyễn-Văn-Ngư
Nguyễn-Văn-Đạt

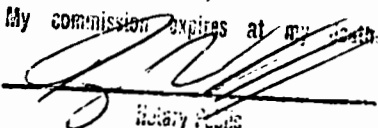
Cited from the Original Copy

Phanrang, the 5th of November 1971

Town-Notary:

Signed: Trần-Kim-Sanh

Translated By:
Mr. Trúc Mai Lê, Translator

Star of Vietnam,
People of Socialist Republic,
Sworn to before me and in my presence
this 1 day of April, 1972
My commission expires at my death.

Notary Public

THE IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE
OF THE UNITED STATES OF AMERICA

Dear/Kính gửi

(ODP applicant/Tên người đứng đơn)

IV#

nguyen dien Huynh Vy + Thy + Dzien
H30-650

- 1) ☒ We regret we are unable to approve your application for refugee resettlement admission to the United States.

To be resettled in the United States as a refugee, an applicant must meet the statutory definition of refugee contained in section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA), as amended. Refugee status can be approved only if the applicant establishes a credible claim of persecution or a well-founded fear of persecution on account of race, religion, nationality, membership in a particular social group, or political opinion. Additionally, all applicants for refugee status in the United States must establish that they are not precluded from entry into the United States under other sections of law.

During your interview with an officer of the United States Immigration and Naturalization Service (INS), your claim to having been persecuted or having a well-founded fear of persecution was reviewed. At that time, you were given the opportunity to present evidence, documentation, and/or an accumulation of detail through verbal testimony of the events or circumstances that support your claim of persecution or a well-founded fear of persecution. After carefully reviewing your account of these events and surrounding circumstances, it has been determined that you do not qualify for refugee status.

- 2) ☐ You may be eligible for Public Interest Parole (see attached letter).
- 3) ☐ We are unable to approve your application for resettlement in the United States under the Public Interest Parole program because you do not meet the criteria indicated below:
- 3a) ☐ Married sons and daughters (of former re-education camp detainees who are eligible as refugees) must have approved petitions filed on their behalf, or on behalf of their spouse, by a sibling or closer relation who is currently residing in the United States, who is willing to pay transportation costs, and who demonstrates that he/she has the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.
- 3b) ☐ Former US government or private company employees who are not eligible for refugee status may be considered for public interest parole only if they have siblings or closer relations currently residing in the United States who are willing to pay transportation costs and demonstrate that they have the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.
- 3c) ☐ Unmarried children of former US government or private company employees who are approved as Public Interest Parolees are allowed to accompany their parents to the United States only if the children are under the age of twenty-one.

3d) ☒

not part of household of father

Officer of the US Immigration and Naturalization Service
Viện Chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch Hoa Kỳ

U.S. INTERVIEW TEAM

07 JUN 1994
Date/Ngày

HO CHI MINH CITY INS-
Refugee/PIP denial (1292)

Applicant Copy

NƯỞI. T. Nguyễn.
12320 Cate ave.
BR LA. 70815
-X

HỘI gia đình Tể nhân Chính trị. VIETNAM.
(FVPPA)

7813. Marthas. Lane
Falls church VA. 22043.

NGUYEN THANH - NUOI

BATON ROUGE, LA 70815.

FIRST CLASS



\$1 01

MRS. KHUC MINH - THU
FVPPA.

FALLS CHURCH, VA.

APR 08 1997

FIRST CLASS

- Pr. 17 June 94. * HO 30-650

- 3 người con bị bác sĩ không
cơ hộ khai với Cha.

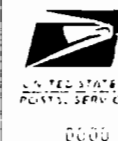
- Cầu giúp đỡ

FM

NUOI THANH NGUYEN

BR. LA.

x x



U.S. POSTAGE
EAGLE
POSTAL SERVICE
AMOUNT \$1.24
JUL 01 '97
R0102F273-01
22043



FIRST CLASS

TO: HOI GIA DINH TU NHAN CHINH TRI
(FVPPA) VIET-NAM.

- PV June 7, 94
(FMC)

- 3 Con một bị
bác vợ ở cùng họ
không

- Xin can thiệp cho con
ở đây cư

FALLS CHURCH
VA.

x x
x

FIRST CLASS

Pages Removed (S.S.)

3 page(s) was/were removed from the file of NGUYỄN THÀNH NUÔI
(5-1-1946) due to containing Social Security numbers. The page(s) was/were copied
with the Social Security numbers covered up. The copy/copies was/were placed back into
the above mentioned file and the original(s) was/were placed into the Restricted/Reserved
files.

-Anna Mallett

Date: DECEMBER 10th 2007